

Số: 597/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 14 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 671/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

1) Nguyên đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1986;

2) Bị đơn: Ông Chu Văn K, sinh năm 1982;

Cùng nơi thường trú: Khu nhà ở N, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị N và ông Chu Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị N và ông Chu Văn K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Chu Văn K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai người con chung tên Chu Minh H, sinh ngày 01/4/2011 và Chu Minh N, sinh ngày 03/02/2013.

Bà Trần Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Chu Minh H2, sinh ngày 25/11/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Trần Thị N và ông Chu Văn K đều trực tiếp nuôi con nên không cấp dưỡng nuôi con và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị N và ông Chu Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm giải quyết tranh chấp về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp; trả lại cho bà N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0046849 ngày 26/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng Tư pháp thành phố T;
- UBND phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Giấy CNKH số 09, quyền số 01 ngày 20/3/2009);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Ánh